Tổng hợp thị trường — Thứ Tư, 25/11/2026

TÍCH LUỸ QUANH VÙNG HỖ TRỢ

Shinhan Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 25/11/2026 tại 1,687.45 điểm (-0.57%), thị trường điều chỉnh khi đa số nhóm vốn hóa lớn giảm điểm, thanh khoản toàn thị trường đạt 17,307 tỷ VND. Tài nguyên Cơ bản dẫn dắt nhóm ngành tăng (+1.40%), trong khi thị trường giằng co tại mốc 1,700, duy trì xu hướng đi ngang theo chiều giảm và đường MA 50 dốc xuống. Khối ngoại bán ròng 5,674 tỷ VND, tập trung tại VIC, FUEVFVND và MSN. Ngược chiều thì VNM, SAB và HCM được mua ròng khá tốt. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,650 – kháng cự 1,750 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,687.45	-0.57%	-4.89%	+1.63%	11.29x	1.82x	8,209,115
VN30 Index	1,778.58	-0.70%	-6.74%	-6.86%	9.61x	1.78x	6,240,468
VN Midcap	1,788.86	-1.24%	-5.21%	-20.39%	11.51x	1.03x	1,225,158
VN Smallcap	1,160.84	-0.89%	-7.88%	-22.59%	10.12x	0.72x	268,815
HNX Index	227.46	-2.05%	-13.41%	-11.60%	12.84x	1.20x	378,127
UpCom	119.82	+0.55%	-5.10%	+0.76%	N/A	1.52x	637,716

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

17,307 tỷ VND

Khối lượng: 661 triệu cổ phiếu

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ	KHÁNG CỰ
1,650	1,750

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

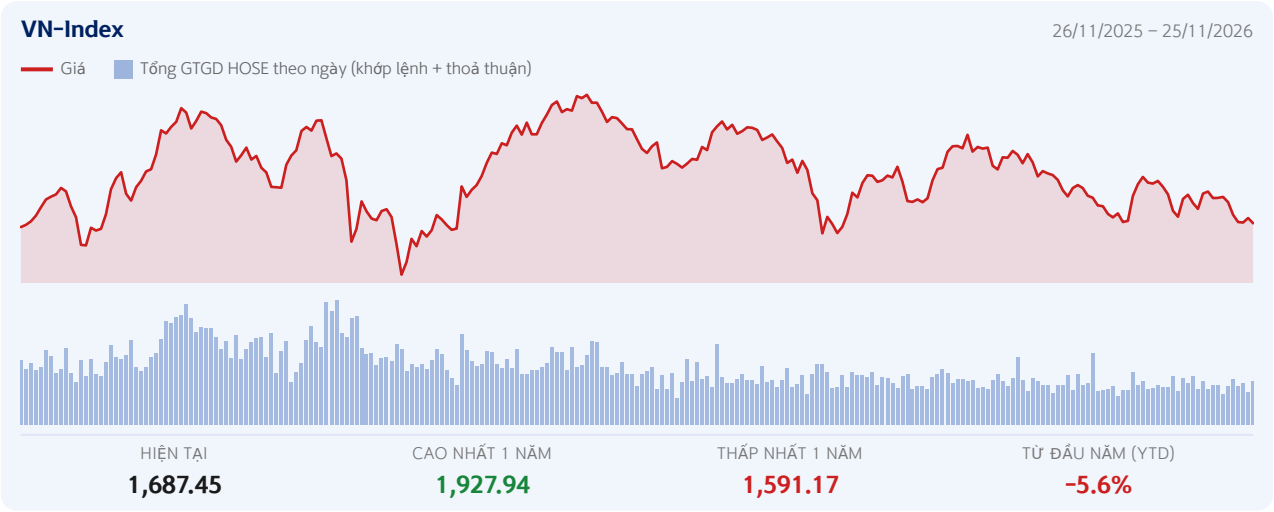
TOP 10 NÂNG ĐỠ

HVN	+2.53%
VPL	+1.04%
SAB	+2.44%
ACB	+0.51%
KLB	+6.86%
GAS	+0.29%
REE	+1.51%
VNM	+0.38%
GMD	+1.16%
VJC	+0.36%

TOP 10 KÉO GIẢM

MCH	-2.11%
VHM	-0.65%
HPG	-1.72%
VCB	-0.60%
BSR	-2.13%
VIC	-0.12%
BID	-1.00%
CTG	-0.99%
VPB	-0.98%
FPT	-1.71%

BIẾN ĐỘNG GIÁ & THANH KHOẢN 1 NĂM GẦN NHẤT — VN-INDEX



HIỆN TẠI	CAO NHẤT 1 NĂM	THẤP NHẤT 1 NĂM	TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
1,687.45	1,927.94	1,591.17	-5.6%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)



HIỆN TẠI	TB 5 NĂM	CAO NHẤT 5 NĂM	THẤP NHẤT 5 NĂM
11.29x	15.14x	20.43x	11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường giằng co tại mốc 1,700 và thể hiện rõ xu hướng đi ngang theo chiều giảm. Đường MA 50 dốc xuống cho thấy đà giảm đang diễn ra. Hai cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào đà tăng hôm nay là VPL và HVN, cho thấy đa số nhóm vốn hóa lớn đều giảm.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (1%):** Thị trường vượt được 1,780 điểm, khi đà lan tỏa cải thiện đáng kể
- **Cơ sở (60%):** Kỳ vọng giao dịch trong biên độ 1,650 – 1,750, khi thị trường tiếp tục phân hóa
- **Kém tích cực (39%):** Thị trường giảm về vùng 1,600 – 1,650, khi không có nhóm vốn hóa lớn nào giữ chỉ số

CHIẾN LƯỢC

Nhà đầu tư ngắn hạn thận trọng, không nên mua mới và chỉ xem xét bán khi vi phạm. Với nhà đầu tư dài hạn việc mua tích lũy cũng nên giải ngân tại vùng hỗ trợ có tích lũy chắc chắn, và không nên mua khi giá đang trong đà giảm mạnh.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

PHIÊN 25/11/2026

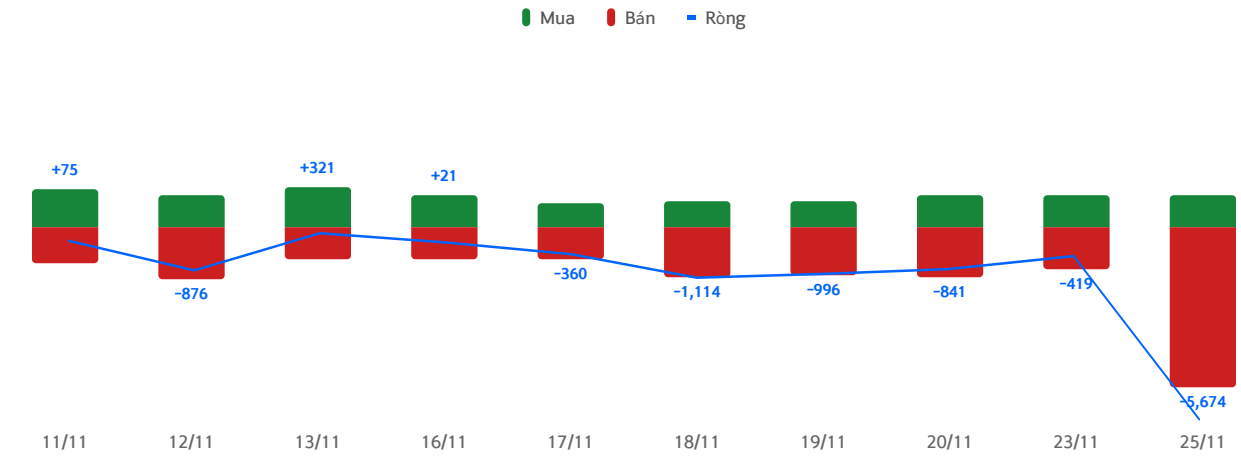
Bán ròng 5,674 tỷ VND

MTD	YTD	1 NĂM (1Y)
02/11 – 25/11/2026 · 17 phiên	05/01 – 25/11/2026 · 221 phiên	26/11/2025 – 25/11/2026 · 247 phiên
-11,063 tỷ	**-132,968 tỷ**	**-129,646 tỷ**
Mua: 27,945 · Bán: 39,008 tỷ VND	Mua: 585,911 · Bán: 718,879 tỷ VND	Mua: 665,685 · Bán: 795,331 tỷ VND

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
VIC	-4,701.4
FUEVFVND	-482.9
MSN	-123.4
VIX	-59.5
HDB	-54.9
MCH	-42.7
MSB	-40.0
ACB	-38.8
VPB	-36.5
VCB	-35.1

TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
VNM	+33.1
SAB	+28.7
HCM	+27.9
PNJ	+26.9
HDG	+24.3
HVN	+23.4
TCX	+10.5
DXG	+10.2
FRT	+9.6
KDH	+9.1

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 25/11/2026

Hàng cá nhân & Gia dụng	+25.8	Xây dựng và Vật liệu	-2.7
Du lịch và Giải trí	+24.9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-11.0
Bán lẻ	+10.8	Dầu khí	-14.5
Hóa chất	+5.4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-25.2
Ô tô và phụ tùng	+2.8	Tài nguyên Cơ bản	-38.0
Bảo hiểm	+0.2	Thực phẩm và đồ uống	-110.5
Viễn thông	+0.0	Ngân hàng	-275.1
Y tế	-0.0	Dịch vụ tài chính	-578.4
Truyền thông	-0.4	Bất động sản	-4,687.0
Công nghệ Thông tin	-1.4		

ETF

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 25/11/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	32,190	-0.8%	-6.5%	-10.8%	864,200	27.757
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	25,910	-3.0%	-9.6%	-8.8%	3,900	0.104
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	27,250	+0.2%	-6.0%	-10.2%	7,400	0.200
DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	30,140	-0.8%	-8.4%	-21.3%	10,278,700	309.544
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	23,710	-0.3%	-5.9%	-7.1%	39,900	0.944
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	22,570	-3.4%	-6.5%	-11.5%	9,500	0.216
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,160	-0.5%	-5.9%	-10.7%	1,400	0.031
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,830	+4.1%	+15.0%	+3.1%	100	0.001
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,320	-1.8%	-5.2%	-10.5%	2,300	0.028
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,200	-1.1%	-5.1%	-24.4%	2,500	0.028
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,570	0.0%	+2.2%	-5.7%	0	n.a
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,650	-0.9%	-9.8%	-22.4%	1,100	0.014
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,000	+2.7%	-4.2%	+4.2%	900	0.013
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,000	+0.1%	-8.3%	-23.5%	400	0.004
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	n.a
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,250	0.0%	-8.4%	-14.4%	0	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,700	+3.8%	-2.3%	-5.5%	3,000	0.040
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,030	-5.2%	-6.6%	-23.5%	2,000	0.018
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	10,900	0.0%	-0.9%	n.a	100	0.001
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	11,900	-0.8%	+2.1%	n.a	600	0.007
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	8,580	+0.1%	-7.8%	n.a	1,300	0.011

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,645,646.9	+85.5	+91.5	-5.0%	18.7	0.9	2.5	9.6	1.9	99	63
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	246,599.2	+60.3	+60.3	-8.0%	26.5	0.8	1.6	13.7	1.8	99	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	629,697.6	+59.1	+83.9	-8.1%	25.3	1.0	2.0	7.8	1.2	100	89
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	9,723,243.6	-15.1	-185.5	-19.2%	21.8	0.9	2.9	8.4	1.5	98	86
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	682,779.5	0.0	+20.3	-7.1%	20.5	0.8	2.2	9.7	1.6	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	241,068.5	0.0	+7.2	-6.0%	22.7	0.7	2.5	9.2	1.8	100	62
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	457,653.1	-34.3	-39.1	-4.5%	21.4	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	65,167.3	0.0	-0.0	-0.9%	51.7	0.8	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,068,754.4	-105.9	-173.6	-3.8%	25.0	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	268,650.4	+1.1	+3.5	-25.3%	27.5	0.8	1.7	11.0	1.2	96	39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	157,355.3	-1.7	-63.6	-3.7%	31.0	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	154,283.3	-17.4	-18.7	-20.1%	23.0	0.9	2.7	8.9	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-1.3%	42.4	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	64,892.9	+0.0	+3.7	-22.8%	25.5	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	n.a	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-20.9%	24.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-1.8%	23.9	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-23.8%	18.7	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Tài nguyên Cơ bản	+1.4%	-7.0%	+0.7%	+1.0%	15.0x	1.3x	300,691
Du lịch và Giải trí	+1.1%	+10.6%	-4.7%	+1.0%	33.1x	4.7x	370,582
Truyền thông	+1.1%	+0.3%	+22.1%	+1.2%	52.2x	2.5x	23,476
Ô tô và phụ tùng	+0.1%	-5.0%	-15.2%	+0.8%	5.9x	1.0x	30,213
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.1%	-9.2%	-14.9%	+0.8%	10.9x	1.8x	298,130
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.3%	-6.7%	-6.8%	+1.0%	11.9x	1.6x	402,030
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.4%	-8.5%	-36.5%	+0.6%	6.2x	0.9x	52,816
Thực phẩm và đồ uống	-0.5%	-5.0%	-14.1%	+1.2%	16.1x	2.5x	676,854
Bất động sản	-0.5%	-0.1%	+14.8%	+1.4%	26.9x	3.6x	2,902,750
Hóa chất	-0.6%	-12.8%	-8.0%	+0.8%	12.5x	1.4x	192,493
Ngân hàng	-0.6%	-7.1%	-6.7%	+0.9%	8.7x	1.4x	2,455,014
Bán lẻ	-0.7%	-4.1%	-8.3%	+1.0%	15.6x	3.7x	253,692
Y tế	-0.9%	-5.3%	-17.6%	+0.8%	13.5x	1.3x	58,596
Xây dựng và Vật liệu	-1.2%	-6.7%	-4.4%	+0.9%	12.1x	1.2x	228,613
Bảo hiểm	-1.6%	-11.6%	-12.2%	+0.9%	12.2x	1.4x	80,813
Công nghệ Thông tin	-1.6%	-16.7%	-45.5%	+0.5%	9.4x	1.9x	99,525
Dịch vụ tài chính	-1.9%	-4.3%	-11.8%	+1.1%	13.5x	1.6x	489,990
Dầu khí	-1.9%	-19.1%	+12.3%	+1.2%	18.0x	1.8x	205,168
Viễn thông	-2.2%	-6.5%	-26.9%	+0.7%	4.6x	0.6x	929

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành	% so với TB tuần	23/11	25/11	TB 1 tuần
Thực phẩm và đồ uống	+27.4%	558.1	853.6	669.9
Ô tô và phụ tùng	+19.2%	66.8	109.3	91.7
Hàng cá nhân & Gia dụng	+14.7%	237.4	179.2	156.2
Du lịch và Giải trí	+13.5%	252.2	255.3	225.0
Truyền thông	+7.6%	5.8	9.2	8.5
Xây dựng và Vật liệu	+0.1%	342.1	413.8	413.3
Tài nguyên Cơ bản	-0.1%	457.3	563.5	563.8
Dịch vụ tài chính	-2.7%	1,312.5	1,441.0	1,481.1
Bất động sản	-7.0%	1,498.5	1,662.7	1,787.2
Bán lẻ	-8.3%	274.5	241.2	263.0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-13.0%	484.9	519.7	597.6
Hóa chất	-13.2%	131.4	147.0	169.2
Dầu khí	-16.1%	197.0	300.5	358.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-24.0%	277.1	240.4	316.2
Ngân hàng	-24.1%	2,325.1	1,973.3	2,600.3
Bảo hiểm	-31.5%	19.5	21.2	31.0
Y tế	-36.0%	11.1	7.3	11.3
Công nghệ Thông tin	-38.3%	789.7	443.9	718.9
Viễn thông	-40.4%	0.2	0.2	0.3

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VIX	Chứng khoán VIX	12,300	-2.77%	-4.28%	-32.03%	+1.8%	**405.9**
VND	Chứng khoán VNDIRECT	14,000	-3.11%	-2.44%	-25.94%	+3.6%	**153.1**
STB	NH Sài Gòn Tài Lộc (SACOMBANK)	69,300	-0.57%	-3.75%	+19.48%	-67.5%	**62.3**
CTG	VietinBank	30,050	-0.99%	-2.91%	-14.65%	-61.3%	**92.9**
SSI	Chứng khoán SSI	19,300	-2.28%	-2.77%	-20.18%	-37.5%	**291.6**

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VIX	Chứng khoán VIX	12,300	-2.77%	-4.28%	-32.03%	+220.6%	**105,029.1**
CTG	VietinBank	30,050	-0.99%	-2.91%	-15.94%	+125.2%	**17,794.7**
HHP	HHP Global	9,820	-6.92%	-29.61%	-5.78%	+160.2%	**3,764.1**
HVN	Vietnam Airlines	24,350	+2.53%	+10.68%	-2.21%	+181.0%	**2,282.9**
HDG	Tập đoàn Hà Đô	16,700	-0.30%	-1.76%	-32.71%	+150.9%	**1,980.4**

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
PNJ	Khoản lỗ dự kiến 6,271 tỷ VND năm 2026 giúp PNJ giảm giá trị sổ sách về mức 12,600 đồng/cp, nới lỏng rào cản giá chào bán riêng lẻ để huy động 8,000 tỷ VND từ nhà đầu tư chuyên nghiệp. Ngày 25/11, PNJ niêm yết giá bán vàng nhẫn thấp nhất thị trường ở mức 131.5 triệu đồng/lượng trong bối cảnh chịu áp lực thanh khoản nghiêm trọng.
DCL	Cổ phiếu DCL giảm sàn 5 phiên liên tiếp về 30,700 đồng/cp, vốn hóa bốc hơi gần 970 tỷ VND trong khi nhiều công ty chứng khoán cắt margin. Dược Cửu Long chuyển từ lãi sang lỗ 18 tỷ VND trong 9 tháng đầu năm 2026 do chi phí lãi vay tăng cao.
BID	BIDV dự kiến phát hành hơn 1.397 tỷ cổ phiếu để trả cổ tức tỷ lệ 17.9636% từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối năm 2023, bổ sung gần 13,973 tỷ VND vào vốn điều lệ. Vốn điều lệ dự kiến tăng từ 77,782 tỷ VND lên khoảng 91,755 tỷ VND sau đợt phát hành.
ACV	ACV dự kiến bay hiệu chuẩn đường cất hạ cánh thứ 2 (dài 4 km, rộng 75 m) tại sân bay Long Thành vào đầu tháng 12/2026. Sân bay dự kiến khai thác thương mại từ 0 giờ ngày 24/12/2026 với 30–40 chuyến bay mỗi ngày dịp Tết 2027.
HDS	Chứng khoán HD mở bán IPO 121.8 triệu cổ phiếu từ ngày 25/11 với giá 38,900 đồng/cp, dự kiến huy động hơn 4,737 tỷ VND để bổ sung vốn cho vay ký quỹ và đầu tư giấy tờ có giá. Định giá sau phát hành gần 1.8 tỷ USD.
CII	CII chào bán thành công gần 52.2 triệu trái phiếu chuyển đổi mã CII426001 cho 3,160 nhà đầu tư, thu ròng gần 5,216.3 tỷ VND để đầu tư vào các chương trình và dự án của công ty.
BAF	BAF khởi công nhà máy chế biến thực phẩm tại Gia Lai với vốn đầu tư 1,250 tỷ VND, công suất giết mổ hơn 1 triệu heo mỗi năm, dự kiến vận hành giai đoạn một vào tháng 7/2027.
CMG	Tập đoàn Công nghệ CMC dự kiến phát hành gần 23.3 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm tài chính 2025 tỷ lệ 10%, nâng vốn điều lệ từ gần 2,329 tỷ VND lên gần 2,562 tỷ VND.
HAG	HAGL phát hành trái phiếu kỳ hạn 48 tháng huy động 400 tỷ VND để đầu tư khu phức hợp nhà ở và thương mại Phù Đổng tại Gia Lai, tái khởi động mảng bất động sản. Tập đoàn đồng thời được chính quyền tỉnh Stung Treng (Campuchia) giao 6,900 ha đất để phát triển nông lâm nghiệp kết hợp nhà máy chế biến.
TCB	Techcombank huy động thành công 3,000 tỷ VND thông qua lô trái phiếu mã TCBL12622, kỳ hạn 36 tháng, dự kiến đáo hạn ngày 20/11/2029.

Số liệu vĩ mô

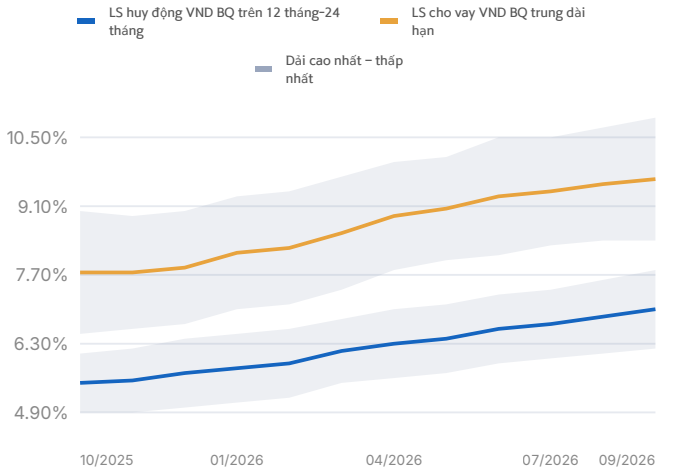
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	104.02	+0.2%	+0.2%	+2.2%	+5.2%	+5.8%	+4.4%
USD/JPY	159.46	+0.1%	+0.1%	+1.2%	+0.2%	+1.8%	+2.2%
USD/CNY	6.6724	+0.1%	+0.1%	+0.0%	-0.7%	-4.5%	-5.8%
KRW/USD	1,344.20	+0.2%	+0.8%	+1.3%	-2.9%	-6.6%	-8.5%
EUR/USD	0.9141	+0.2%	+0.3%	+2.1%	+6.7%	+7.4%	+5.8%
USD/VND	25,784.00	-0.0%	+0.4%	-0.2%	-1.3%	-2.0%	-2.2%

HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	80.26	-2.2%	-3.6%	-22.3%	-2.5%	+39.8%	+38.5%
Xăng	240.95	-1.8%	-2.9%	-25.0%	-25.9%	+41.3%	+29.7%
Khí đốt	3.3000	-0.7%	-2.1%	+25.0%	+19.1%	-10.5%	-25.4%
Coal	148.25	+0.6%	+2.3%	-1.6%	+12.7%	+37.9%	+33.4%
Vàng	3,534.21	-0.6%	-5.1%	-12.0%	-24.1%	-18.2%	-14.4%
Thép cuộn TQ	3,154.00	+0.3%	+0.4%	-2.3%	-5.5%	-3.5%	-4.6%

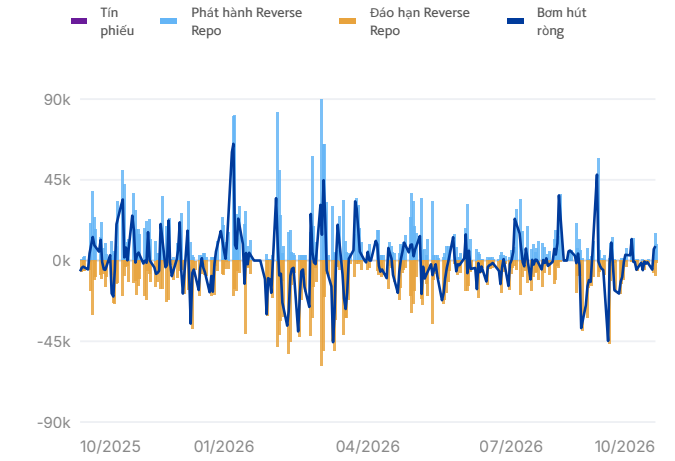
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



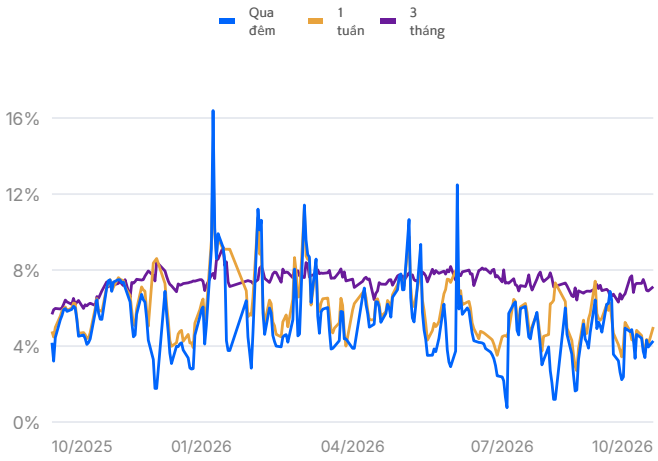
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.